TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HS-ST
Ngày: 03-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Phan Quân**

Bà **Nguyễn Thị Minh Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thoa** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 531/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN D, sinh ngày 30/3/1976 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: Đội X, xã N H, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết T và bà Nguyễn Thị H (đã mất); có vợ Trịnh Thị T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2017, có mặt.

2. NGUYỄN VĂN D, sinh ngày 30/5/1974 tại Hà Nội; ĐKHKTT: Khu phố thị trấn L Q, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội; nơi cư trú: Tổ Y phường T T,

thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T (đã mất) và bà Nguyễn Thị X; có vợ Đặng Thị Thanh B và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hòa Bình trong một vụ án khác, có mặt.

3. NGUYỄN NGỌC T, sinh ngày 20/02/1956 tại Nam Định; ĐKHKTT: Số Z phố C V, huyện Thường Tín, TP Hà Nội; nơi cư trú: 604 - CT1 X2 B L Đ, phường T Liệt, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã mất) và bà Vũ Thị M; có vợ Tạ Thị Kim D (đã mất) và 01 con sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hòa Bình trong một vụ án khác, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/4/2015, Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội nhận được Công văn số: 436/PC67-QLX ngày 01/4/2015 của phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP Hà Nội về việc chuyển hồ sơ đăng ký sang tên chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 29Z-6085; Nhãn hiệu: Hond ACURA; số máy: RDK0511114TY0206; số khung: 2HNYD18976H001483 từ Nguyễn Văn D (Sinh năm: 1976, trú tại: Đội X, xã N H, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội) cho ông Ngô Gia T (trú tại: thị trấn Y V, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội) để điều tra theo thẩm quyền do hồ sơ có dấu hiệu làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Nguồn gốc xe do ông D mua xe ô tô trên từ Hội đồng bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ Nhà nước số 57/QĐ-BTS ngày 02/8/2006 của Hội đồng bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Quyết định tịch thu xe ô tô vô chủ số 17/QĐ-CT-UB ngày 08/6/2006 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn kèm theo bộ hồ sơ xe ô tô BKS 29Z - 6085. Cơ quan điều tra - Công an TP Hà

Nội đã giám định các tài liệu liên quan đến xe ô tô BKS 29Z - 6085. Căn cứ trên kết quả giám định, ngày 28/12/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn D về tội: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức",

Mở rộng điều tra, Cơ quan CSĐT phát hiện ngoài việc đứng tên hồ sơ để đăng ký chiếc xe ô tô BKS 29Z-6085 nói trên tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP Hà Nội, từ năm 2007 đến năm 2010, Nguyễn Văn D còn đứng tên đăng ký 11 xe ô tô có BKS số: 30N-0998, 30T-3015, 30S-6810, 30T-2884, 30F-1441, 30T-2692, 30S-7258, 30N-91111, 29Z-6713, 30F-8057, 30H-9407 và vợ D là Trịnh Thị T, sinh năm 1982, trú tại: Đội X, N H, Thanh Trì, Hà Nội đứng tên đăng ký 02 xe ô tô có BKS số: 30T-2308, 30U-5856, anh trai D là Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1973, trú tại: Đội X, N H, Thanh Trì, Hà Nội đứng tên đăng ký 08 xe ô tô có BKS: 30U-5249, 30V-0220, 30V-0048, 30X-9333, 30U-4174, 30U-4788, 30M-0309, 30U-5564 đều là xe có hồ sơ nguồn gốc mua đấu giá của các tỉnh ngoài. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn D (Thanh Trì) khai toàn bộ số xe trên là của Nguyễn Văn D (Thạch Thất) và Nguyễn Ngọc T nhờ D, T, C đứng tên trong hồ sơ mua đấu giá và làm thủ tục đăng ký tại Hà Nội.

Quá trình điều tra xác định:

Năm 2007, Nguyễn Bá T (sinh năm 1953, trú tại: ngõ X, tổ dân phố số Y, phường M Đ, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) nhờ Nguyễn Ngọc T (trú tại: phòng 604-CT1 X2 Bắc Linh Đàm, phường T Liệt, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội) tìm người đứng tên hồ sơ mua đấu giá xe ô tô của các tỉnh để làm thủ tục đăng ký tại Hà Nội. Nguyễn Ngọc T đã nhờ Nguyễn Văn D (D Thạch Thất, trú tại: xã L Q, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội) đứng tên đăng ký. Sau đó, D Thạch Thất lại nhờ Nguyễn Văn D (D Thanh Trì, trú tại: Đội X, xã N H, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội) đứng tên hồ sơ để đăng ký xe vì D Thanh Trì có hộ khẩu tại Hà Nội.

D (Thanh Trì) chuyển bản phô tô chứng minh cho D (Thạch Thất), để D chuyển cho T, T chuyển lại cho Nguyễn Bá T để Thái đưa thông tin vào hồ sơ mua đấu giá xe ô tô tịch thu sung quỹ Nhà nước tại các tỉnh. Bản thân D (Thanh

Trì) không tham gia mua đấu giá.

Sau đó, hồ sơ xe ô tô mua đấu giá của các tỉnh được chuyển lại cho D (Thanh Trì) để nộp thuế trước bạ tại Chi cục thuế huyện Thanh Trì và làm thủ tục đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an TP Hà Nội. Khi làm thủ tục đăng ký, Nguyễn Bá T cùng Nguyễn Ngọc T lái xe đến trụ sở Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt rồi bàn giao cho D (Thạch Thất). D liên lạc với D (Thanh Trì) để dẫn cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông ra xe để kiểm tra thực tế xe. Sau khi kiểm tra, xe ô tô lại được bàn giao lại cho Nguyễn Bá T.

Sau khi làm thủ tục đăng ký được một số xe ô tô, Nguyễn Bá T nói với Nguyễn Ngọc T là phải tìm thêm một số người để đứng tên hồ sơ đăng ký xe cùng với Nguyễn Văn D (D Thanh Trì) để tránh cơ quan Công an nghi ngờ, phát hiện. T trao đổi lại với D (Thạch Thất), D (Thạch Thất) trao đổi lại với D (Thanh Trì). D (Thanh Trì) đã đưa bản phô tô chứng minh của Trịnh Thị T là vợ và Nguyễn Mạnh C là anh trai để D (Thạch Thất) lấy thông tin đưa vào hồ sơ mua đấu giá xe ô tô tại các tỉnh.

Mỗi lần đăng ký được một xe ô tô, T, D (Thạch Thất) và D (Thanh Trì) được hưởng lợi khoảng 1 triệu đồng. Từ năm 2007 đến 2010 D (Thanh Trì), Trịnh Thị T, Nguyễn Mạnh C làm thủ tục đăng ký 22 xe ô tô. Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã tiến hành xác minh toàn bộ các giấy tờ có trong hồ sơ của 22 xe ô tô nêu trên, kết quả xác định đều là hồ sơ giả, cụ thể:

I. Kết quả xác minh các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ xe.

1. 02 Xe ô tô có nguồn gốc mua đấu giá tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Hồ sơ gồm có: Quyết định số 17/QĐ-CT-UB ngày 08/6/2006 của Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do ông Vũ Hồng Thủy - Chủ tịch ký; Quyết định bán tài sản sung công quỹ Nhà nước số 57/2006/QĐ-BTS ngày 02/8/2006 do ông Nguyễn Hữu Nghĩa trưởng phòng Tài chính huyện Hữu Lũng ký….

- Xe ô tô biển kiểm soát: 29Z-6085; Nhãn hiệu: Honda ACURA; số máy: RDK0511114TY0206; số khung: 2HNYD18976H001483. Do Nguyễn Văn D đứng tên nộp lệ phí trước bạ ngày 12/6/2007 cùng ngày 12/9/2007 D đi đăng ký xe nguồn gốc là mua của Doanh nghiệp tư nhân Hải Hà có địa chỉ tại: 20 đường Hùng Vương, Ka Long Móng Cái, Quảng Ninh. Tài sản do UBND tỉnh Quảng Ninh bán thanh lý theo Quyết định tịch thu xe vô chủ số 4590/QĐ/UBND ngày 21/12/2005 của UBND tỉnh Quảng Ninh và Quyết định bán tài sản xung công quỹ Nhà nước số 45/2006/QĐ-BTS ngày 9/01/2006 của Hội đồng bán đấu giá tài sản sung công quỹ Nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

- Xe ô tô Biển kiểm soát 30F-1441, nhãn hiệu Toyota Camry, số khung: 0236068, số máy: 6545495, màu xám. Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký xe ngày 12/6/2007.

Xác minh tại UBND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xác định: UBND huyện Hữu Lũng không ban hành Quyết định tịch thu xe ô tô vô chủ số 17/QĐ-CT-UB ngày 08/6/2006 vì theo sổ theo dõi công văn của UBND huyện, thì Quyết định số 17 là Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại, đồng thời, tại thời điểm năm 2006, chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng là ông Bùi Văn Thể, không phải là ông Vũ Hồng Thủy vì ông Thủy chỉ làm Chủ tịch UBND huyện từ tháng 6/2004 đến hết tháng 3/2005.

Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Hữu Lũng không ban hành Quyết định bán tài sản tịch thu sung công quỹ Nhà nước số 57/QĐ-BTS ngày 02/8/2006, không ký hợp đồng mua bán tài sản sung quỹ Nhà nước số 57 ngày 02/08/2006, không xuất hóa đơn bán tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước ký hiệu: AA/04-QLCS, số: 0178509 cho người mua hàng là Nguyễn Văn D.

2. Xe ô tô có nguồn gốc mua đấu giá tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Hồ sơ gồm có: Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 29/7/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc; Quyết định bán tài sản sung công quỹ Nhà nước số 58/2009/QĐ-BTS ngày 18/8/2009 của Hội đồng bán đấu giá tài sản huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn…

- Xe ô tô BKS: 30T-2308, nhãn hiệu Toyota, số khung: JT213G22K9V-0061-0061605, số máy: 1327273, màu xanh. Do Trịnh Thị T đứng tên trong giấy khai đăng ký xe ngày 03/9/2009. Tài sản do UBND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn bán thanh lý theo Quyết định tịch thu xe nhập lậu đeo biển số giả số 561/QĐ-UBND ngày 29/7/2008và Quyết định bán tài sản xung công quỹ Nhà nước số 58/2009/QĐ-BTS ngày 18/8/2009 của Hội đồng bán đấu giá tài sản sung công quỹ Nhà nước huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Xác minh tại UBND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn: Năm 2008, 2009, UBND huyện Cao Lộc không làm thủ tục bán đấu giá thanh lý tài sản sung công quỹ Nhà nước đối với xe ô tô nào có đặc điểm như Công an TP Hà Nội xác minh. UBND huyện Cao Lộc và các đơn vị trực thuộc không ban hành các văn bản: Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 29/7/2008 của UBND huyện Cao Lộc về việc tịch thu xe ô tô là xe nhập lậu; Biên bản bán đấu giá tài sản sung công quỹ Nhà nước số 49/BBĐG ngày 04/8/2009 của Hội đồng đấu giá tài sản sung công quỹ Nhà nước huyện Cao Lộc; Quyết định bán tài sản sung công quỹ Nhà nước số 58/2009/QĐ-BTS ngày 18/8/2009 của Hội đồng đấu giá tài sản sung công quỹ Nhà nước huyện Cao Lộc mà Công an TP Hà Nội xác minh.

UBND huyện Cao Lộc chỉ ban hành quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 02/6/2008, nội dung quyết định về việc kiện toàn Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sảnsung công quỹ Nhà nước huyện Cao Lộc.

Hội đồng đấu giá tài sản sung công quỹ Nhà nước huyện Cao Lộc có biên bản bán đấu giá tài sản sung công quỹ Nhà nước số 49/BB ngày 16/9/2009, trong đó thể hiện khách hàng trúng đấu giá là bà Hà Thị Bé, tài sản trúng đấu giá là kẹp tóc, lọ thủy tinh đựng gia vị.

Tại Bản kết luận giám định số 2986/C54-P5 ngày 27/10/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an và Công văn số 786/C54-P5 ngày 22/01/2015 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

+ Hình dấu tròn "ỦY BAN N.D HUYỆN HỮU LŨNG T LẠNG SƠN" trên Quyết định của Chủ tịch UBND huyện V/v tịch thu xe ô tô vô chủ số 17/QĐ-

CT-UB ngày 08/6/2006 của Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là hình dấu giả, được in bằng phương pháp in lưới.

+ Chữ ký đứng tên Vũ Hồng Thủy trên Quyết định của Chủ tịch UBND huyện V/v tịch thu xe ô tô vô chủ số 17/QĐ-CT-UB ngày 08/6/2006 của Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn so với chữ ký mẫu của ông Vũ Hồng Thủy không phải do cùng một người ký ra.

3. 03 xe ô tô có nguồn gốc mua đấu giá tại tỉnh Hà Tĩnh.

Hồ sơ gồm có Quyết định số 58/TTTV-PT, 59/TTTV-PT cùng ngày 18/5/2009 của Giám đốc Công an tỉnh Hà Tĩnh; QĐ bán tài sản sung công quỹ Nhà nước số 46/QĐ-BTS ngày 25/5/2009;Quyết định số 88/TTTV-PT ngày 08/7/2009 của Giám đốc Công an tỉnh Hà Tĩnh; Hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản số 43 ngày 22/5/2009…

- Xe ô tô BKS: 30T-2884, nhãn hiệu Toyota, màu xám, số máy: 3MZ - 0082744, số khung: JTJGA31U - 640030623. Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký xe ngày 20/8/2009.

- Xe ô tô BKS: 30T-2692, nhãn hiệu Toyota, màu trắng, số máy: 3MZ - 0026447, số khung: 2T2AH31U66C - 102068. Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký xe ngày 01/9/2007.

- Xe ô tô BKS: 30S-7258, nhãn hiệu Toyota, màu đen, số máy: 3MZ - 0086251, số khung: JTJHA31U - 940059828. Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký ngày 01/7/2009.

Xác minh tại Trung tâm tư vấn dịch vụ tài chính công thuộc Sở Tài chính tỉnh Hà Tĩnh xác định: Năm 2009, Trung tâm tư vấn dịch vụ tài chính công được Sở Tài chính tỉnh Hà Tĩnh giao tổ chức bán đấu giá 09 xe ô tô do Công an tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính nhưng không có xe ô tô nào có đặc điểm số khung, số máy như 03 xe ô tô do Công an TP Hà Nội đề nghị xác minh.

4. 04 xe ô tô có nguồn gốc mua đấu giá tại tỉnh Đồng Tháp.

Hồ sơ gồm có: Quyết định số 2146/QĐ/UBND ngày 18/7/2006, số 2143/QĐ/UBND của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc tịch thu xung công quỹ Nhà nước; QĐ bán tài sản sung quỹ Nhà nước số 021/2006 của Sở Tài chính vật giá tỉnh Đồng Tháp; Biên bản bán đấu giá tài sản sung quỹ nhà nước…

- Xe ô tô BKS: 30N-9111, nhãn hiệu Toyota, màu xám, số máy: 3MZ - 4025090, số khung: JTJGA31U - 940010527. Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký xe ngày 20/01/2009.

- Xe ô tô BKS: 30N-0998, nhãn hiệu Toyota, màu xám, số máy: 1MZ - 4439914, số khung: JTJHF10U110181876. Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký xe ngày 25/8/2008.

- Xe ô tô BKS: 30S-6810, nhãn hiệu BMW, màu ghi, số máy: 51672805448S2, số khung: 5UXFB33542LH38707. Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký xe ngày 16/7/2007.

- Xe ô tô BKS 30M-0309, nhãn hiệu TOYOTA, 05 chỗ ngồi, màu xanh, số máy: 2AZ - 8437958, số khung: 4T1BE46K77U - 004152. Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký xe ngày 26/6/2008.

Xác minh tại Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp xác định: Năm 2006, Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp không ban hành các văn bản như trong hồ sơ của các xe ô tô nói trên.

Xác minh tại Công an TP Cao Lãnh xác định: Năm 2006, tại Công an TP Cao Lãnh không có ai tên là Hồ Anh D giữ chức vụ Phó trưởng Công an thị xã Cao Lãnh, không có ai tên là Nghiêm Sỹ An giữ chức vụ Đội phó Đội Cảnh sát giao thông.

Xác minh tại UBND tỉnh Đồng Tháp xác định: Năm 2006, tại UBND tỉnh Đồng Tháp không có ai tên là Võ Xuân Nghĩa giữ chức vụ Phó chủ tịch UBND tỉnh.

Tại bản kết luận giám định số 2986 ngày 27/10/2017 Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP" trên các tài liệu cần giám định là hình dấu giả, được in bằng phương pháp in lưới.

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP" trên các tài liệu cần giám định là hình dấu giả, được tạo bằng phương pháp ghép phần hình quốc huy có trước và tô đồ phần tên cơ quan nhà nước.

- Chữ ký đứng tên Võ Xuân Nghĩa trên tài liệu cần giám định không phải là chữ ký của Võ Xuân Nghĩa.

- Hình dấu tròn có nội dung "SỞ TÀI CHÍNH VẬT GIÁ" trên tài liệu cần giám định là hình dấu giả, được in bằng phương pháp in lưới.

- Chữ ký đứng tên Trần Thị Bé Hai trên tài liệu cần giám định không phải là chữ ký của Trần Thị Bé Hai.

5. 03 xe ô tô có nguồn gốc mua đấu giá tại tỉnh Bình Thuận.

Hồ sơ gồm có: Quyết định số 0458QĐ/UBND ngày 22/9/2009 của UBND tỉnh Bình Thận về việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đeo biển số giả chở động vật và hàng cấm trái phép do Hạt kiểm lâm Phan Thiết bắt; QĐ bán tài sản sung quỹ Nhà nước số 81/2009/QĐ-BTS ngày 7/10/2009 của Hội đồng bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Thuận…

- Xe ô tô BKS: 30T-3015, nhãn hiệu Toyota SIENNA, số khung: 5TDZA23C46S -422011, số máy: 4605439. Do Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký ngày 16/10/2009.

- Xe ô tô BKS 30U-4788, nhãn hiệu TOYOTA, 05 chỗ ngồi, màu đen, số máy: 2AZ - 7505331, số khung: 4T1BE32K44U - 917821. Do Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký ngày 09/10/2009.

- Xe ô tô BKS 30U-4174, nhãn hiệu TOYOTA, 07 chỗ ngồi, màu xám, số máy: 3MZ - 0476039, số khung: JTEEW21A - 370045110. Do Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký.

Xác minh tại Hạt kiểm lâm TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xác định: Năm 2009, Hạt kiểm lâm TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận không bắt giữ, tịch thu, bán tài sản sung quỹ Nhà nước đối với chiếc xe ô tô nào có đặc điểm nêu trên và không ban hành Quyết định bán tài sản sung quỹ Nhà nước số 81/2009/QĐ-BTS ngày 07/10/2009 và không có hóa đơn bán hàng tịch thu sung công quỹ Nhà nước số AA04-0283659 ngày 07/10/2009.

Xác minh tại UBND tỉnh Bình Thuận xác định: Năm 2009, UBND tỉnh Bình Thuận không ban hành Quyết định số 0458/QĐ/UBND ngày 22/9/2009 về việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đeo biển số giả chở động vật và hàng cấm trái phép do Hạt kiểm lâm TP Phan Thiết bắt giữ mà Công an TP Hà Nội xác minh. Quyết định số 458/QĐ/UBND được UBND tỉnh Bình Thuận ban hành ngày 17/02/2009 về việc phân khai kinh phí Trung ương hỗ trợ thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2008.

Tại Bản kết luận giám định số 2985/C54-P5 ngày 12/9/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung "HẠT KIỂM LÂM THÀNH PHỐ PHAN THIẾT" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 là hình dấu đóng trực tiếp so với hình dấu của Hạt kiểm lâm thành phố Phan Thiết trên tài liệu mẫu không phải do cùng một con dấu đóng ra.

6. 03 xe ô tô có nguồn gốc mua đấu giá tại tỉnh Quảng Ninh.

Hồ sơ gồm có: Quyết định số 4590/QĐ/UBND ngày 21/12 2005, số 136/QĐ/UBND ngày 24/4/2006 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc tịch thu xung công quỹ Nhà nước; QĐ bán tài sản sung quỹ Nhà nước số 117/2006/QĐ-BTS ngày 11/01/2006 của Hội đồng thanh lý tài sản Sung công quỹ Nhà nước; Biên bản bán đấu giá tài sản sung quỹ nhà nước…

- Xe ô tô BKS: 30F-8057, nhãn hiệu BMW, số máy: 750290001, số khung: 5UXPA13564LU29134. Nguyễn Văn D đăng ký xe ngày 10/01/2008 kèm theo hồ sơ mua đấu giá của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Xe ô tô BKS: 29Z-6713, nhãn hiệu Toyota, số máy: 4238526, số khung: 2T2H31U64C021011. Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký xe ngày 21/12/2007.

- Xe ô tô Biển kiểm soát 30H-9407, nhãn hiệu Honda CRV, màu trắng, số khung: JHNRD78843C-005092, số máy: AY2X151804. Do Nguyễn Văn D đứng tên nộp lệ phí trước bạ ngày 12/6/2007 cùng ngày D đi đăng ký xe nguồn gốc là mua của Doanh nghiệp tư nhân Hải Hà có địa chỉ tại: 20 đường Hùng Vương, Ka Long Móng Cái, Quảng Ninh. Tài sản do UBND tỉnh Quảng Ninh bán thanh lý theo Quyết định tịch thu xe vô chủ số 4590/QĐ/UBND ngày 21/12/2005 của UBND tỉnh Quảng Ninh và Quyết định bán tài sản xung công quỹ Nhà nước số 45/2006/QĐ-BTS ngày 9/01/2006 của Hội đồng bán đấu giá tài sản sung công quỹ Nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

Xác minh tại UBND tỉnh Quảng Ninh xác định: UBND tỉnh Quảng Ninh không ban hành Quyết định số 4590/QĐ/UBND ngày 21/12/2005 và Quyết định số 136/QĐ/UBND ngày 24/4/2006 về việc tịch thu các xe ô tô có đặc điểm như Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội tiến hành xác minh.

Cơ quan điều tra lấy lời khai của ông Nguyễn Văn Hải - Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân Hải Hà, trú tại: Số 32B, đường Hùng Vương, khu 4, phương Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh khai: Doanh nghiệp tư nhân Hải Hà chưa bao giờ đấu giá mua bất kỳ chiếc ô tô nào, cũng chưa bao giờ đấu giá mua chiệc ô tô có nhãn hiệu Honda CRV, màu trắng, số khung: JHNRD78843C-005092, số máy: AY2X151804. Các chữ ký, chữ viết đứng tên trong các biên bản đấu giá tài sản sung quỹ Nhà nước số 117/BBĐG ngày 09/01/2006 của Hội đồng bán đấu giá tài sản sung quỹ Nhà nước - Sở Tài chính Quảng Ninh; Quyết định bán xe ngày 15/5/2007 và tờ khai và thông báo nộp lệ phí trước bạ ngày 15/7/2007 tại Chi cục thuế huyện Thanh Trì không phải do ông Hải ký và viết ra.

Ngày 23/12/2016 Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã có Quyết định trưng cầu giám định số 102, Giám định chữ ký, chữ viết của Nguyễn Văn D trên các tờ khai đăng ký xe ô tô TOYOTA mua của Hội đồng bán đấu giá theo Quyết định số 136/QĐ/UBND ngày 24/4/2006 của UBND tỉnh Quảng Ninh do bà Nhữ

Thị Hồng Liên - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh ký và chữ ký, chữ viết của những người trong các quyết định trong bộ hồ sơ bán đấu giá xe ô tô cho Nguyễn Văn D.

Tại Bản Kết luận giám định ngày 26/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

+ Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Nguyễn Văn D dưới mục "Chủ xe" trên 02 (hai) Giấy khai đăng ký xe đề ngày 21/12/2007 và ngày 10/01/2008 với chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Văn D trên 03 bản tường trình là do cùng một người ký và viết ra.

+ Hình dấu tròn "ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH" và chữ viết đứng tên Nhữ Thị Hồng Liên trên quyết định số 136/QĐ/UBND ngày 24/4/2006 với hình dấu tròn "ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH" và chữ viết đứng tên Nhữ Thị Hồng Liên trên tài liệu do UBND tỉnh Quảng Ninh cung cấp không phải do cùng một con dấu đóng ra và không phải chữ do cùng một người ký ra.

+ Chữ ký, chữ viết dòng họ tên "Nguyễn V Khôi" dưới mục GIÁM ĐỊNH VIÊN trên BẢN KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH số 189/KLGĐ ngày 28/12/2006 với chữ ký, chữ viết dòng họ tên Nguyễn Văn Khôi dưới mục "GIÁM ĐỊNH VIÊN" trên BẢN KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH số 231 ngày 20/8/2006 của Công an tỉnh Quảng Ninh không phải là chữ do cùng một người ký và viết ra.

+ Chữ ký đứng tên Vũ Đình Khu dưới mục CƠ QUAN GIÁM ĐỊNH trên BẢN KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH số 189/KLGĐ ngày 28/12/2006 với chữ ký đứng tên Vũ Đình Khu dưới mục CƠ QUAN GIÁM ĐỊNH trên BẢN KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH số 231 ngày 20/8/2006 của Công an tỉnh Quảng Ninh không phải do cùng một người ký ra.

7. 06 xe ô tô có nguồn gốc mua đấu giá tại tỉnh Tây Ninh.

Hồ sơ gồm có: Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 16/9/2009, số 45/QĐ-UBND ngày 02/3/2010, số 408/QĐ-UBND ngày 16/10/2009, số 428 ngày

05/11/2009 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc tịch thu tang vật phương tiện; QĐ bán tài sản sung quỹ Nhà nước số 48/2010/QĐ-BTS ngày 26/3/2010, số 67/2009/QĐ-BTS ngày 14/10/2009, số 72/QĐ-BTS ngày 06/11/2009, số 86/QĐ-BTS ngày 19/11/2009 của Hội đồng bán đấugiá tài sản sung quỹ nhà nước; Biên bản đấu giá tài sản sung quỹ nhà nước…

- Xe ô tô BKS 30V-0048, nhãn hiệu Toyota, 05 chỗ ngồi, màu xám, số máy: 5S - 6136181, số khung: 4T1BG22K1YU - 68507. Do Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký ngày 10/12/2009.

- Xe ô tô BKS 30X-9333, nhãn hiệu Toyota, 05 chỗ ngồi, màu đen, số máy: 2AZ - 7215776, số khung: 4T1BE30K14U - 315168. Do Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký ngày 10/4/2010.

- Xe ô tô BKS 30U-5564, nhãn hiệu TOYOTA, 05 chỗ ngồi, màu đen, số máy: 5S - 5784622, số khung: 4T1SK12EXSU - 618094. Do Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký ngày 24/11/2009.

- Xe ô tô BKS 30V-0220, nhãn hiệu Toyota, 05 chỗ ngồi, màu đen, số máy: 2AZ - 8581079, số khung: 4T1BE46K97U - 060254. Do Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký ngày 10/12/2009.

- Xe ô tô BKS 30U-5249, nhãn hiệu TOYOTA, 05 chỗ ngồi, màu xám, số máy: 2GRA - 240296, số khung: JTJHK31U - 772042161. Do Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký ngày 24/11/2007.

- Xe ô tô BKS 30U-5856, nhãn hiệu Honda, 07 chỗ ngồi, màu ghi hồng, số máy: J35A3 - 1010324, số khung: 2HNYD18611H - 509219. Do Trịnh Thị T đứng tên đăng ký ngày 11/11/2009.

Xác minh tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Tây Ninh xác định: 06 chiếc xe ô tô có đặc điểm nêu trên không phải do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Tây Ninh bán. Những tài liệu có trong hồ sơ của 06 ô tô nêu trên không phải do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Tây Ninh và UBND tỉnh Tây Ninh phát hành.

Tại bản kết luận giám định số 3070 ngày 23/10/2017 Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Chữ ký đứng tên Võ Hùng Việt dưới mục "PHÓ CHỦ TỊCH" trên các tài liệu cần giám định không phải là chữ ký trực tiếp.

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH" trên các tài liệu cần giám định là hình dấu đóng trực tiếp, so với tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Xuân Hồng dưới mục "ĐẠI DIỆN SỞ TÀI CHÍNH TÂY NINH" trên tài liệu cần giám định không phải là chữ ký trực tiếp.

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "SỞ TÀI CHÍNH" trên tài liệu cần giám định không phải là chữ ký trực tiếp.

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "SỞ TÀI CHÍNH" trên các tài liệu cần giám định là hình dấu đóng trực tiếp, so với tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký dưới mục "ĐẠI DIỆN TRUNG TÂM DỊCH VỤ BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN" trên tài liệu cần giám định và chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Dò trên các tài liệu cần giám định không phải là chữ ký trực tiếp.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Dò trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A32, A33 là chữ ký trực tiếp, so với chữ ký của Nguyễn Văn Dò không phải do cùng một người ký ra.

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "TRUNG TÂM DỊCH VỤ BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN" trên các tài liệu cần giám định là hình dấu đóng trực tiếp, so với tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

II. Xác minh việc mua bán, chuyển nhượng 04 xe ô tô đã thu giữ và việc thu hồi vật chứng của vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an TP Hà Nội đã thu giữ 04 xe ô tô gồm:

1- Xe ô tô biển kiểm soát biển 29Z-6085, nhãn hiệu Honda do ông Nguyễn Hoàng Phương tự nguyện nộp lại để phục vụ điều tra.

+ Nguyễn Hoàng Phương (trú tại: Thanh Oai, Hà Nội) mua xe của Ngô Gia Thiện (Trú tại: Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội).

+ Ngô Gia Thiện mua xe của Bùi Quốc Dương(trú tại: Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội).

+ Bùi Quốc Dương mua xe của Nguyễn Quang Nam (trú tại: Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội) thông qua Nguyễn Viết Hoàng (trú tại: Nghiã Đô, Cầu Giấy, Hà Nội).

+ Nguyễn Quang Nam mua xe của Bùi Duy Minh (trú tại: Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội).

+ Bùi Duy Minh mua xe của Vương Quốc Hiệp (trú tại: Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội).

+ Vương Quốc Hiệp mua xe của Phạm Xuân Tùng (trú tại: Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội).

+ Phạm Xuân Tùng mua xe của Đỗ Văn Đạt (trú tại: Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội, chủ salon Auto Thành Đạt).

+ Đỗ Văn Đạt mua xe của Nguyễn Văn Vinh (trú tại: Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội).

+ Nguyễn Văn Vinh mua xe của Trần Minh Thắng và vợ là Vũ Thúy Quỳnh (trú tại: Mai Động, Hai Bà Trưng, Hà Nội).

+ Trần Minh Thắng, Vũ Thúy Quỳnh mua xe của Trịnh Kim Cương (trú tại: Ngõ Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội).

+ Trịnh Kim Cương được một người tên Thái (trú tại: 1086 Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, TP Bắc Giang) nhờ bán xe hộ.

2- Xe ô tô biển kiểm soát 30N-0998, nhãn hiệu Toyota do ông Nguyễn Xuân Hải tự nguyện nộp lại để phục vụ điều tra.

+ Nguyễn Xuân Hải (trú tại: tổ dân phố số 3, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội) mua xe của Thích Thanh Khánh (Trụ trì chùa Khánh Long).

+ Trần Văn Khánh, pháp danh là Thích Thanh Khánh (trú tại: Chùa Khánh Long, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, TP Hà Nội) mua của Lê Văn Lộc (trú tại: phố Lò Sũ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội).

+ Lê Văn Lộc (trú tại: số 25 Lò Sũ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội mua của Trần Minh Thắng (trú tại 181 Đặng Xuân Bảng, TP Nam Định, tỉnh Nam Định).

+ Trần Minh Thắng mua của một người tên Thái (sinh khoảng năm 1963).

3- Xe ô tô biển kiểm soát 30T-2692 do ông Nguyễn Danh D tự nguyện nộp lại để phục vụ điều tra.

+ Nguyễn Danh D (Trú tại: số 127 đường Hai Bà Trưng, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh) mua của Nguyễn Văn D (trú tại: Đội X, xã N H, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội) với giá 750.000.000đ. Xe được cấp đăng ký ngày 03/9/2009.

4- Xe ô tô Biển kiểm soát 30H-9407, nhãn hiệu Honda CRV, màu trắng, số khung: 005092, số máy: 151804 do ông Nguyễn Xuân D tự nguyện nộp lại để phục vụ điều tra.

Tháng 6/2016, ông Nguyễn Đức Hồng mua chiếc xe ô tô trên của ông Nguyễn Xuân D (trú tai: thôn An Liệt, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương). Tuy nhiên, sau một thời gian ông D không sang tên đổi chủ được cho ông Hồng tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP Đà Nẵng, ông Hồng đã trả lại xe ô tô cho ông D và lấy lại tiền.

Tháng 4/2016, ông Nguyễn Xuân D mua chiếc xe ô tô trên của ông Nguyễn Văn Cường (không rõ địa chỉ cụ thể, chỉ biết trú tại tỉnh Thanh Hóa). Sau khi không sang tên chuyển vùng chiếc xe trên về Đà Nẵng cho ông Hồng được, ông

D đem hồ sơ về Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP Hà Nội để sang tên nhưng đã bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP Hà Nội giữ lại hồ sơ.

Ngoài ra, có 01 xe ô tô BKS: 30S-6810, nhãn hiệu BMW, màu ghi, số máy: 51672805448S2, số khung: 5UXFB33542LH38707 do bà Hà Thị Thủy (trú tại: xóm 2, xã Gia Sinh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình) đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Ninh Bình sau đó khai sang tên chuyển vùng về Hà Nội cho D Thanh Trì.

Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã tiến hành ghi lời khai bà Hà Thị Thủy và chồng là ông Trần Quốc Quý (hiện là Trưởng Công an xã Gia Sinh) để làm rõ về nguồn gốc chiếc xe và việc đăng ký chiếc xe tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Ninh Bình. Bà Thủy, ông Quý khai nhận: Năm 2006, khi đi chữa bệnh tại Bệnh viện Bạch Mai, bà Thủy, ông Quý có quen biết người đàn ông tên Thái, quê ở Nam Định. Đến năm 2008, ông Thái có nhờ bà Thủy đứng tên đăng ký một xe ô tô tại Ninh Bình để nộp thuế trước bạ cho rẻ. Vợ chồng bà Thủy đồng ý và đưa sổ hộ khẩu của gia đình cho ông Thái, sau đó ông Thái làm thủ tục để đăng ký xe ô tô như thế nào vợ chồng bà Thủy không rõ, vợ chồng bà Thủy không đến Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Ninh Bình để đăng ký, không quen biết ai là Trần Văn D trú tại: Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội. Đăng ký xong, ông Thái trả lại sổ hộ khẩu và cảm ơn bà Thủy 800.000đ. Từ đó đến nay, vợ chồng bà Thủy không liên lạc với ông Thái.

Đối với hành vi của bà Hà Thị Thủy và chồng là Trần Quốc Quý trong việc đứng tên đăng ký xe ô tô cho Thái, do thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến việc đăng ký xe ô tô của vợ chồng bà Thủy, ông Quý tại Ninh Bình để điều tra, xử lý sau.

Đối với 18/22 xe ô tô còn lại chưa thu giữ được, xác định đây là vật chứng của vụ án, ngày 26/6/2017, Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã ra Thông báo gửi Cục đăng kiểm Việt Nam và Công an các địa phương, các Phòng nghiệp vụ để truy tìm nhưng đến nay chưa tìm được.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D (D Thanh Trì) khai:

12 chiếc xe ô tô D đứng tên đăng ký không phải là tài sản của D mà là do Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) nhờ D đứng tên đăng ký hộ để được cấp biển kiểm soát Hà Nội (do D có hộ khẩu tại Hà Nội). D không tham gia đấu giá mua 12 chiếc xe ô tô trên. D cung cấp thông tin cá nhân của D, Thủy và Nguyễn Mạnh C cho D (Thạch Thất) để D (Thạch Thất) hợp thức hồ sơ sau đó mang xe và hồ sơ cho D đi đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP Hà Nội. Mỗi lần đăng ký được chiếc xe nào thì D (Thạch Thất) trả cho D 1.000.000 đồng. Khi làm thủ tục đăng ký xe tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP Hà Nội thì D (Thạch Thất) trực tiếp lái xe đến Phòng Cảnh sát giao thông để khám xe, kiểm tra số khung, số máy. D (Thanh Trì) làm thủ tục đăng ký, điền vào tờ khai. Sau khi làm xong thủ tục, giấy hẹn D (Thanh Trì) đưa lại cho D (Thạch Thất) để D (Thạch Thất) cùng D đi lấy đăng ký xe và bàn giao lại đăng ký xe cho D (Thạch Thất). Thỉnh thoảng có người đến nhờ D (Thanh Trì) viết giấy mua, bán (có xác nhận của UBND xã hoặc công chứng) để người mua sang tên. Mỗi lần đăng ký được chiếc xe nào thì D (Thạch Thất) trả cho D (Thanh Trì) 1.000.000đ. Khi nhận hồ sơ từ D (Thạch thất) để đăng ký xe D đều đọc và xem lại các văn bản trong hồ sơ xe để có thông tin điền vào tờ khai nộp thuế trước bạ và Giấy khai đăng ký xe, nên D biết được những giấy tờ trong hồ sơ mua đấu giá là giả. Khi D (Thạch Thất) bảo tìm thêm người đưa vào hồ sơ đấu giá để cán bộ phòng cảnh sát giao thông không nghi ngờ, D đã phô tô CMTND và hộ khẩu của Nguyễn Mạnh C và Trịnh Thị T đưa cho D (Thạch Thất). Khi lên làm thủ tục đăng ký D nói với Cường, Thủy là bạn nhờ nhưng D bận nên Cường, Thủy đã giúp D.

D nhận thức mặc dù không tham gia đấu giá mua những ô tô nêu trên nhưng lại đồng ý cho người khác sử dụng thông tin cá nhân của mình để lập hồ sơ sau đó đứng tên đăng ký sở hữu những chiếc xe này là không đúng, D Thanh Trì nhận thức việc làm của mình đã tiếp tay cho các đối tượng khác lợi dụng hợp thức hóa xe ô tô có nguồn gốc không rõ ràng để đăng ký sử dụng là vi phạm pháp luật.

Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) khai:

Chiếc xe ô tô BKS 29Z - 6085 là do Nguyễn Ngọc T, trú tại 604-CT1 X2 Bắc Linh Đàm, T Liệt, Hà Nội nhờ D đăng ký giúp. D có quen Nguyễn Văn D, trú tại: Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội có khả năng làm đăng ký xe ô tô nên đã nhờ D (Thanh Trì) đứng tên đăng ký hộ.

Từ năm 2006 đến năm 2009, D (Thạch Thất) có nhờ Nguyễn Văn D, trú tại Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội đứng tên đăng ký chủ sở hữu khoảng hơn 10 chiếc xe ô tô. Nguồn gốc của những chiếc xe đó là do Nguyễn Ngọc T, trú tại 604-CT1 X2 Bắc Linh Đàm, T Liệt, Hà Nội nhờ D đứng tên đăng ký giúp T. Ngoài D (Thanh Trì) ra, T bảo với D (Thạch Thất) tìm thêm một số người để đưa tên vào hồ sơ đấu thầu mua xe thanh lý, D đã hỏi D (Thanh Trì) thì D nói là lấy tên của vợ là Thủy và của anh trai là Cường, sau đó D đã đưa thông tin cá nhân, bản sao giấy CMND, và hộ khẩu của Thủy và Cường. D (Thạch Thất) đã đưa lại cho T còn T có sử dụng giấy tờ này không thì D không biết. T không làm việc trực tiếp với D (Thanh Trì), mọi việc đều thông qua D. Mỗi lần đăng ký được một chiếc xe ô tô, T bồi dưỡng cho D 1 đến 2 triệu đồng. Khi T đưa hồ sơ xe mang tên Nguyễn Văn D (Thanh Trì), Nguyễn Mạnh C, Trịnh Thị T cho D đã đưa lại cho D (Thanh Trì) để đi đăng ký xe. Khi đưa hồ sơ, T đưa tạm khoảng 20 triệu đến 30 triệu đồng để D (Thanh Trì) đi nộp thuế và đăng ký xe. D (Thanh Trì) trực tiếp đến Chi cục thuế huyện Thanh Trì để kê khai và nộp thuế, sau đó gọi điện thoại cho D mang xe đến phòng CSGT - CATP Hà Nội, D gọi điện cho T mang xe đến, sau đó D (Thanh Trì) dẫn cán bộ phòng giao thông ra kiểm tra xe, sau đó D (Thanh Trì) vào làm thủ tục, T đi xe ô tô về. Đối với những hồ sơ xe ô tô mang tên Nguyễn Mạnh C, Trịnh Thị T việc nộp thuế và đăng ký xe cũng thông qua D (Thanh Trì), D không biết Cường, Thủy có trực tiếp đến đăng ký xe hay không. D biết hồ sơ bán đấu giá là hồ sơ giả vì T yêu cầu phải có thêm người đưa vào hồ sơ bán đấu giá. D (Thanh Trì) cũng biết những hồ sơ đấu giá để mua ô tô là hồ sơ giả vì D (Thanh Trì), Thủy, Nguyễn Mạnh C không tham gia mua bán đấu giá mà chỉ đưa CMTND, hộ khẩu cho D để D đưa T để làm hồ sơ đấu giá.

Nguyễn Ngọc T khai:

Từ năm 2006 đến năm 2009, T có quen biết Thái, trú tại: số nhà 1086, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, Bắc Giang. Thái có nhờ T đăng ký 22 chiếc xe ô tô. Do quen biết Nguyễn Văn D ở Thạch Thất nên T đã nhờ D đăng ký giúp và D đã nhận lời. T chuyển hồ sơ mua đấu giá xe cho D. Mỗi lần đăng ký được thì Thái đều trả cho T và D 500.000đ đến 1.000.000đ.

Toàn bộ 22 xe ô tô trên đều đứng tên đăng ký là Nguyễn Văn D (D Thạch Thất), Trịnh Thị T, Nguyễn Mạnh C. Sau khi D (Thanh Trì) đứng tên đăng ký một số xe ô tô, Thái nói với T phải nhờ thêm người đứng tên xen kẽ đăng ký xe ô tô cùng với D vì nếu để một mình D đứng tên đăng ký xe liên tục sẽ bị nghi ngờ và phát hiện hồ sơ xe nguồn gốc đấu giá là hồ sơ giả. T trao đổi với D (Thạch Thất) nội dung như trên và D (Thạch Thất) trao đổi với D Thanh Trì như vậy, sau đó D (Thanh Trì) đưa cho T CMTND của Trịnh Thị T và Nguyễn Mạnh C để đưa cho Thái làm hồ sơ giả đấu giá mua xe ô tô. Toàn bộ hồ sơ của 22 xe ô tô trên là do Thái đưa cho T. Khi Thái đưa cho T những hồ sơ này đã đầy đủ chữ ký, con dấu của cơ quan bán xe và đầy đủ thông tin của những người mua xe như Nguyễn Văn D (Thanh Trì), Nguyễn Mạnh C, Trịnh Thị T, những người này không tham gia mua đấu giá xe ô tô. T xác nhận chữ ký trong hồ sơ mua bán xe đấu giá mang tên Nguyễn Văn D (Thanh Trì), Nguyễn Mạnh C, Trịnh Thị T không phải do những người này ký và viết ra. Khi T nhận hồ sơ từ Thái đã có người ký giả chữ ký của Nguyễn Văn D (Thanh Trì), Nguyễn Mạnh C, Trịnh Thị T. Khi Thái nói cần nhiều người đứng tên để đăng ký xe ô tô T biết đó là hồ sơ giả và T nói với D (Thạch Thất) để tìm thêm người thì D (Thạch Thất) biết hồ sơ bán đấu giá xe ô tô là giả. Khi có hồ sơ xe Thái mang xuống Hà Nội đưa cho T, T liên hệ với D (Thạch Thất) để đưa hồ sơ cho D (Thanh Trì) đi nộp thuế và đăng ký xe ô tô. Sau khi nộp thuế xong D (Thanh Trì) liên hệ với D (Thạch Thất) để D (Thạch Thất) liên hệ với T hẹn ngày giờ có mặt tại phòng CSGT để đi đăng ký. T đi ô tô cùng Thái ra phòng CSGT-CAHN để xe ô tô ở chỗ kiểm tra xe. Sau khi xong việc thì D (Thạch Thất) đưa biển số xe cho T và nhận tiền công.

Ngày 19 và ngày 20/12/2016, Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) và Nguyễn Ngọc T đã bị Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hòa Bình bắt khẩn cấp, sau đó bị

khởi tố, tạm giam về tội: Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức.

* Đối với Nguyễn Mạnh C (anh trai D Thanh Trì) và Trịnh Thị T (vợ D Thanh Trì) trong việc đứng tên đăng ký 10 xe ô tô có hồ sơ giả tại Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an TP Hà Nội. Trong thời gian từ năm 2009 đến năm 2010, Nguyễn Mạnh C đứng tên đăng ký 08 xe ô tô có BKS: 30U-5249, 30V-0220, 30V-0048, 30X-9333, 30U-4174, 30U-4788, 30M-0309, 30U-5564, Trịnh Thị T đứng tên đăng ký 02 xe ô tô có BKS số: 30T-2308, 30U-5856tại Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an TP Hà Nội.

Tuy nhiên, Nguyễn Mạnh C, Trịnh Thị T không trực tiếp trao đổi với D (Thạch Thất) về việc đăng ký xe mà chỉ đứng tên hồ sơ để đăng ký xe, hồ sơ xe ô tô là do D (Thạch Thất) đưa trực tiếp cho D (Thanh Trì), khi làm thủ tục đăng ký, D (Thanh Trì) cũng mang hồ sơ xe đi cùng với Nguyễn Mạnh C và Trịnh Thị T, Nguyễn Mạnh C và Trịnh Thị T chỉ ký tên vào Giấy khai đăng ký mà không đọc hồ sơ. Do đó, không đủ căn cứ xác định ý thức chủ quan của Cường và Thủy biết những hồ sơ xe ô tô này là giả, nên Cơ quan CSĐT không xử lý đối với Nguyễn Mạnh C và Trịnh Thị T.

* Trách nhiệm của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an TP Hà Nội trong việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký và cấp biển kiểm soát cho 22 xe ô tô trên. Những cán bộ, lãnh đạo Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an TP Hà Nội liên quan đến việc cấp đăng ký, biển kiểm soát cho 22 xe ô tô trên gồm:

- Ông Bùi Bá Mạnh - Phó trưởng phòng;

- Ông Đào Vịnh Thắng -Phó trưởng phòng.

- Ông Đinh Văn Hòa - Phó đội trưởng Đội đăng ký và quản lý phương tiện cơ giới đường bộ;

- Bà Nguyễn Minh Thúy, ông Nguyễn Văn Bích, ông Nguyễn Trung Hiếu, ông Nguyễn Hữu Huy, ông Đoàn Văn Thọ, ông Nguyễn Đức Huệ, ông Vũ Thanh Ba, bà Nguyễn Thị Thu Ba - Cán bộ Đội đăng ký và quản lý phương tiện cơ giới

đường bộ.

Tại cơ quan điều tra, D Thạch Thất, Nguyễn Mạnh C và Trịnh Thị T khai nhận khi làm thủ tục đăng ký cho 22 xe ô tô trên, D, Cường, Thủy không phải chi phí khoản tiền nào cho cán bộ, lãnh đạo Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt. Theo quy định, đối với xe ô tô có nguồn gốc mua đấu giá, pháp luật không quy định phải bắt buộc tiến hành giám định tài liệu có trong hồ sơ xe.

Thông tư số 01/2007/TT-BCA-C11 ngày 02/01/2007 của Bộ Công an quy định: "Việc đăng ký xe tịch thu sung qũy Nhà nước (không phải có hồ sơ gốc) được thực hiện trên cơ sở hiện trạng số máy, số khung của xe ghi trong quyết định và hoá đơn trên, nhưng xe phải hoàn chỉnh các chi tiết cùng chủng loại, cùng thông số kỹ thuật".

Toàn bộ 22 xe ô tô trên, hồ sơ không thể hiện chủng loại xe và các thông số kỹ thuật, cán bộ kiểm tra xe cũng như cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải yêu cầu chủ xe hoàn thiện đầy đủ các thông tin vào Giấy khai đăng ký xe theo mẫu của Bộ Công an, khi chủ xe hoàn thiện đủ những thông số này, thì cán bộ kiểm tra xe mới có căn cứ để kiểm tra thực tế xe và đối chiếu. Thực tế khi kiểm tra xe và tiếp nhận hồ sơ, cán bộ Đội đăng ký xe chỉ kiểm tra về số khung, số máy và nhãn hiệu xe sau đó đề xuất cấp Giấy chứng nhận đăng ký và Biển kiểm soát cho những chiếc xe ô tô này.

Tuy nhiên đây không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký và Biển kiểm soát cho những xe ô tô có hồ sơ giả (việc hoàn chỉnh số các chi tiết cùng chủng loại xe, thông số kỹ thuật có thể thực hiện trong quá trình kiểm tra xe và sau khi hoàn thiện những thông số này thì những chiếc xe trên đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận đăng ký và Biển kiểm soát). Do đó, Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý bằng pháp luật hình sự đối với những cán bộ, lãnh đạo này của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an TP Hà Nội.

Trong 22 xe ô tô nói trên, có 01 xe ô tô BKS: 29Z-6085, nhãn hiệu ACURA MDX, sản xuất năm 2006, dung tích 3.5, tuy nhiên tờ khai lệ phí trước

bạ ô tô số 0015586 ngày 12/9/2007 lại thể hiện là xe Honda Odyssey, sản xuất năm 1998, dung tích 2.0 và 01 xe ô tô BKS 30N-0998, nhãn hiệu ToyotaLexus RX300, sản xuất năm 2000, tuy nhiên tờ khai lệ phí trước bạ ô tô ngày 22/8/2008 và Giấy khai đănng ký xe của chủ xe lại thể hiện nhãn hiệu là xe Toyota, số loại là Corolla, sản xuất năm 1998.Như vậy, thực tế xe và tờ khai lệ phí trước bạ thể hiện là 02 loại ô tô hoàn toàn khác nhau nhưng cán bộ kiểm tra thực tế xe là ông Đoàn Văn Thọ (hiện đã nghỉ hưu) và ông Nguyễn Hữu Huy (hiện là cán bộ Công an phường Tân Mai, quận Hoàng Mai) không phát hiện ra mà vẫn tiếp tục chuyển hồ sơ đến bộ phận tiếp nhận hồ sơ để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký.

Sai phạm của ông Đoàn Văn Thọ và Nguyễn Hữu Huy có dấu hiệu của tội: Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, theo Điều 285 BLHS, tuy nhiên, để có căn cứ khởi tố vụ án, khởi tố bị can cần làm rõ hậu quả, thiệt hại của hành vi sai phạm. Cơ quan CSĐT – Công an TP Hà Nội đã có văn bản gửi Cục Hải quan TP Hà Nội để xác định: những xe ô tô mà Cơ quan điều tra thu giữ có phải là xe nhập khẩu không? Nếu là xe nhập khẩu trái phép, không khai báo hải quan thì số tiền thuế ngân sách Nhà nước bị thất thu là bao nhiêu. Đến nay, Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội chưa nhận được kết quả trả lời của Cục Hải quan TP Hà Nội, do thời hạn điều tra đã hết nên Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến việc ông Đoàn Văn Thọ, Nguyễn Hữu Huy kiểm tra 02 xe ô tô nhãn hiệu ACURA MDX, 05 chỗ ngồi, sản xuất năm 2006, số máy: RDK051114TY0206; số khung: 2HNYD18976H001483 và xe ô tô nhãn hiệu Lexus RX300, 05 chỗ ngồi, sản xuất năm 2000, số máy: 1MZ - 4439914, số khung: JTJHF10U110181876để điều tra, kết luận và xử lý sau.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã thu giữ 04 xe ô tô gồm:

1. Xe ô tô BKS 29Z-6058, nhãn hiệu ACURA MDX, 05 chỗ ngồi, sản xuất năm 2006, số máy: RDK051114TY0206; số khung: 2HNYD18976H001483.

2. Xe ô tô BKS 30N-0998, nhãn hiệu Lexus RX300, 05 chỗ ngồi, sản xuất năm 2000, số máy” 1MZ-4439914, số khung: JTJHF10U110181876.

3. Xe ô tô BKS 30H-9407, nhãn hiệu Honda CRV, màu trắng, số khung: 00592, số máy: 151804.

4. Xe ô tô BKS 30T-2692, nhãn hiệu Toyota Lexus, màu trắng, số máy: 3MZ-0026447, số khung: 2T2AH31U66C-102068.

Đây đều là những xe ô tô do nước ngoài sản xuất, không phải sản xuất trong nước. Xác định có dấu hiệu của việc buôn bán trái phép ô tô qua biên giới, sau đó làm giả hồ sơ mua đấu giá của các tỉnh để làm thủ tục đăng ký, ngày 28/9/2017 Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã ra Quyết định khởi tố bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự tội : Buôn lậu. Do thời hạn điều tra vuán đã hết nên Cơ quan CSĐT ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều traxử lý sau.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Ngọc T và Trịnh Kim Cương, tiến hành Xác minh tại Công an phường Dĩnh Kế và Công an phường Mỹ Đô, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xác định: Nguyễn Bá T, sinh năm 1953, có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại ngõ 81, tổ dân phố số 2, phường Mỹ Độ. Đến năm 2004, Nguyễn Bá T không sinh sống tại phường Mỹ Độ nữa mà chuyển đến số nhà 1086, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế. Năm 2013, Nguyễn Bá T đã chết. Do Nguyễn Bá T đã chết nên Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội chưa đủ căn cứ xác định đối tượng nào trực tiếp làm giả những giấy tờ, tài liệu trên.

Bản cáo trạng số 388/CT-VKS-P3 ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố Bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) về tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã quy kết và các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vai

trò của từng bị cáo, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa cùng những người làm chứng, nhân thân của các bị cáo cùng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 267; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn D (D Thanh Trì) từ 36 đến 42 tháng tù; Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) từ 30 đến 36 tháng tù; Nguyễn Ngọc T từ 42 đến 48 tháng tù và phạt tiền mỗi bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ năm 2007 đến năm 2010, Nguyễn Văn D (D Thanh Trì) mặc dù không phải là người trực tiếp mua đấu giá xe ô tô ở các tỉnh Lạng Sơn; Hà Tĩnh; Đồng Tháp; Bình Thuận; Quảng Ninh và Tây Ninh nhưng D Thanh Trì đã cung cấp chứng minh thư nhân dân, hộ khẩu của D, vợ D là Trịnh Thị T và anh trai D là Nguyễn Mạnh C cho Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) và Nguyễn Ngọc T để T đưa cho Nguyễn Bá T làm thông tin hồ sơ đấu giá giả đem đi đăng ký xe ô tô. Nguyễn

Văn D (D Thanh Trì) đã trực tiếp dùng các bộ hồ sơ đấu giá giả tên mình làm thủ tục đăng ký 12 xe ô tô ngoài ra còn sử dụng các bộ hồ sơ đấu giá giả tên Trịnh Thị T và Nguyễn Mạnh C đem đi đăng ký xe. Tổng số Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) đã sử dụng 22 bộ hồ sơ mua đấu giá 22 xe ô tô tại các tỉnh giả và đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an thành phố Hà Nội nhằm mục đích được hưởng tiền công. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) và Nguyễn Ngọc T đã phạm vào tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* thuộc trường hợp *"Phạm tội nhiều lần"*. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) và Nguyễn Ngọc T về tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, để có tiền chi tiêu, sử dụng cho bản thân mà bị cáo đã cấu kết với nhau cùng thực hiện việc phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang, lo lắng bất bình trong nhân dân. Do vậy đối với các bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

[4] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy các bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) và Nguyễn Ngọc T đóng vai trò phạm tội ngang nhau, bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì) là người trực tiếp tiếp cung cấp thông tin cho Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) đưa cho Nguyễn Văn T để T đưa cho Nguyễn Bá T làm giả; Nguyễn Văn D (D Thanh Trì) là người trực tiếp đi làm thủ tục đăng ký xe tại Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an thành phố Hà Nội; Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) là người tiếp nhận thông tin từ Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), trực tiếp mang giấy tờ giả và xe ô tô đến giao cho Nguyễn Văn D (D Thanh Trì) đi đăng ký; Nguyễn

Ngọc T là người tiếp nhận thông tin từ Nguyễn Văn D (D Thạch Thất), trực tiếp mang giấy tờ giả và xe đến giao cho Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) để mang đi đăng ký và các bị cáo đều được hưởng lời từ hành vi phạm tội của mình. Do vậy các bị cáo đều phải chịu một mức hình phạt ngang nhau là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Tăng nặng đối với các bị cáo: Không.

- Giảm nhẹ đối với các bị cáo: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) và Nguyễn Ngọc T đều thành khẩn khai báo nhận tội và ăn năn hối cải; nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Do đó cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để tạo điều kiện cho các bị cáo được yên tâm cải tạo sớm trở thành con người lương thiện.

Bản thân các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đều phạm tội lần đầu nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: số tiền bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì) được hưởng lời 14.000.000đồng; Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) được hưởng lời 18.000.000đồng và Nguyễn Ngọc T được hưởng lời 15.000.000đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần buộc các bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** (D Thanh Trì), **Nguyễn Văn D** (D Thạch Thất) và **Nguyễn Ngọc T** phạm tội ***"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"***.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

- **Nguyễn Văn D** (D Thanh Trì) **24** *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày **17/01/2017**.

- **Nguyễn Văn D** (D Thạch Thất) **24** *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn tù

tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Nguyễn Ngọc T 24** *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo **Nguyễn Văn D** (D Thanh Trì) phải nộp lại **14.000.000**đồng *(Mười bốn triệu đồng)*; **Nguyễn Văn D** (D Thạch Thất) phải nộp lại **18.000.000**đồng *(mười tám triệu đồng)* và **Nguyễn Ngọc T** phải nộp lại **15.000.000**đồng *(Mười năm triệu đồng)* để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D (D Thanh Trì), Nguyễn Văn D (D Thạch Thất) và Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc cảnh